

MẬT TẠNG BỘ I-No 862

A ĐÔ LÊ ĐẠI MẠN ĐỒ LA QUÁN ĐỈNH NGHI QUỶ

HÁN dịch : Sa Môn Chân Thường ghi chép

VIỆT dịch : Vọng Chi - Huyền Thanh

Bấy giờ Kim cương Thủ bạch Phật rằng “ Bạch đức Thế Tôn ! nếu có các Thiện nam thiện nữ nhập vào Đại Bi Thai Tạng sinh đại Mạn đồ la Tam ma gia thì kẻ ấy sẽ tích tụ được bao nhiêu phước đức ? ”

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng : “ Này Bí Mật Chủ ! Từ lúc mới phát tâm cho đến khi thành Như Lai, bậc chính đẳng giác tích tụ được bao nhiêu phước đức thì người Thiện nam thiện nữ ấy cũng tích tụ được phước đức ngang bằng như vậy.

Này Bí Mật Chủ ! do pháp môn này nên biết rằng người thiện nam thiện nữ kia là con của Phật tâm được sinh ra từ miệng của Như Lai. Nếu kẻ ấy ở nơi nào tức là có Phật đang thi hành Phật sự ở nơi ấy.

Chính vì thế cho nên Bí Mật Chủ ! nếu vui muốn cúng dường Đức Phật thì nên cúng dường thì thiện nam thiện nữ ấy. Nếu vui muốn thấy Phật thì nên quán người ấy hay phá nát ma quân làm lợi cho tất cả. Bởi thế cho nên người muốn đắc được tất cả trí Tuệ chân thật của Như Lai thì nên nhất tâm tu hành pháp này vì pháp này hay thành tựu Nhất Thiết Trí ”

(Pháp Hoa nói rằng : “ Tĩnh tâm tin tưởng tôn kính Phật ”- Tịnh Danh nói rằng : “ Trí Tuệ sinh theo vô lượng công đức ”)

Gia trì chỉ ngũ sắc buộc vào tay trái. Chân ngôn là :

“Án -Ma Ha Phộc Nhật-La Ca Phộc Già Phộc Nhật-Ly Câu Lỗ . Phộc Nhật-La Phộc Nhật-La Hám ”

om mahà vajra kàvaca vajri kura vajra vajro ham

Nam Mô Kim Cương Giới Đại Thánh Tỳ Lô Giá Na Như Lai

Nam Mô Phương Đông Bất Động Như Lai

Nam Mô Tây Phương Quán Tự Tại Vương Như Lai

Nam Mô Bắc Phương Bất Không Thành Tựu Như Lai

Nam Mô Phổ Hiền Kim Cương tát đóa đẳng chứng hư không biến thể giới vi trần sát thể trung đế vông trùng trùng tam thể nhất thiết bồ tát ma ha tát

Tiếp, lại tâm niệm mật ngữ này hộ trì các đệ tử - Mật ngữ là :

“ Án - Ma Ha Miệt Nhật-La Ca Miệt Già Phộc Nhật-Ly Củ Lỗ Miệt Nhật-La Miệt Nhật-La Hàm ”

om mahà vajra kàvaca vajri kuru vajra vajre ham

Tiếp, gia trì đồ hương - xoa hương lên lòng bàn tay của các đệ tử - Chân ngôn là :

“ Án - Miệt Nhật-La Nghiễn Đệ Ngược ”

om vajra gaddhe gah

Khi xoa hương nói rằng : “ Nguyện các người được đầy đủ tất cả hương Giới Định, Tuệ, Giải thoát, Giải thoát tri kiến của Như Lai ”

Tiếp, gia trì hoa trắng trao cho đệ tử - Chân ngôn là :

“ Án - Miệt Nhật-La Bồ Sát Bế Án ”

om vajra puṣghe om

Nói rằng : “ Nguyện các người được tướng biển vô tận của Như Lai ”

Tiếp, gia trì lò hương. xông hương lên hai tay của đệ tử - Chân ngôn là :

“ Án Miệt Nhật-La Đồ Bế Ác ”

om vajra dhume ah

Nói rằng : Nguyện các người được tất cả diệu sắc thắm nhuần Đại Bi vô tận của Như Lai ”

Tiếp, gia trì Đăng (ngọn đèn) khiến cho đệ tử nhìn thấy - Chân ngôn là :

“ Án - Miệt Nhật-La Lô Kế Nễ Dực ”

om vajra loke di

Nói rằng : “ Nguyện các người được tất cả đẳng giới Hư Không, Trí Tuệ quang minh, Kim Cương kiếm, Chân ngôn của Như Lai ”

Gia trì năm vị của con bò (sữa, lạc, tô, phân, nước tiểu hòa cùng nhau, để lắng xuống, lọc lấy nước uống)

“ Án - Phộc Nhật-La Ôn Na Yết Tra ”

om vajro dakṛtha

Khiến cho uống - Chân ngôn là :

“ Án Ma Ha Nhập Phộc-La Hồng ”

om mahà jvala hūṃ

Tiếp, dùng Trí tuệ thâm sâu, Kim Cương Kiếm, Chân ngôn của chư Phật hoặc bộ tâm chân ngôn để phá tan tất cả phiền não, tùy phiền não

Gia trì ô đàm a thuyết đà xỉ mộc - Lấy mười ngón tay lường nước hương : Rửa, xoa, xông, quán hoa nơi các căn . dùng làm một để dâng hiến tất cả chư Phật, còn thừa cho hành giả. Dùng Bát Động Minh gia trì một trăm lễ tám, Như Lai Nha gia trì. Tiếp nhận thụ nơi xỉ mộc rồi đến chỗ thọ giới, nhắm một chút ở đầu - Nói rằng : “ Quảng xỉ mộc đến phương nào thì tức là phương ấy ”

Thánh nhân nói lời kệ như vậy

Người gặt lợi vô đẳng
Ngang bằng nơi Đại ngã
Tất cả các Như Lai
Do đây dậy bồ tát
Đều dùng nhiếp thọ người
Thành biện nơi việc lớn
Đẳng người ở ngày mai
Sẽ được Đại thừa sinh

Quảng xỉ mộc để nghiệm tướng

Ngồi xồm mặt hướng Đông hoặc Bắc . Nếu hướng ra ngoài thì chẳng thành tựu, hướng vào trong thì thành tựu . Nếu lui xa rồi tiến sát cạnh thì lâu thành tựu. Phương Đông là bậc thượng Phương tây là bậc trung, phương Nam là bậc hạ. Bốn phương phần nhiều là bộ kia (?) Tam kết tu đa la nên buộc cánh tay (Chỉ ngũ sắc, năm Đức Phật gia trì, quán nhiếp vạn hạnh khiến trí Đăng “buộc tay” trải qua thời gian rất lâu khiến chẳng hư mất nên gọi là Kim Cương Kết)

Đêm kế, lấy áo đỏ trùm lên đầu (dùng chân ngôn với Bất Động Tôn chân ngôn gia trì 108 lần) che kín tất cả cửa ác thú (nẻo ác) hay mở lối thanh tịnh thành tựu năm loại mắt. Kế Tam muội gia khế. Truyền miệng mật ngôn này “ Tam Muội Gia Tát-Đát-Noa ”

samaya stvam

Mỗ tức khiến truyền hai độ nhẫn nguyện (hai ngón giữa) làm kim chỉ lối dẫn vào trong cửa đàn. Ba lần truyền mật ngữ rằng (Kim Cương câu chân ngôn dẫn vào)

“ Tam Ma Gia Hồng ”

samaya hūm

Nên nói rằng : “ Nay người đã vào trong bộ quyển thuộc của Như Lai. Nay ta khiến cho người sinh Trí Kim Cương. Do Trí này mà người sẽ được tất cả sự thành tựu tối thắng của Như Lai và đều thành tựu tất cả sự nghiệp tất địa của thế gian với xuất thế gian. Sau này người chẳng nên nói việc pháp này cho kẻ chưa vào đạo tràng thọ pháp quán đỉnh. Nếu người nói thì chẳng những đã trái ngược làm mất Tam muội gia mà còn tự chuốc lấy tai ương tội lỗi vậy

Thầy nên vững chắc kết Kim Cương Tát Đóa kệ khế, để trên đỉnh đầu đệ tử nói rằng : “ Đây là Kim cương tát đóa tam muội gia khế. Nếu người nói việc này cho kẻ chưa thọ pháp quán đỉnh thì đầu người sẽ vỡ nát. Người ở chỗ của Ta, đừng sinh tâm khinh mạn mà nên sinh tâm Tín Kính thâm sâu.Nơi thân ta, người nên tưởng như Kim Cương Tát Đóa. Việc ta dạy bảo nên phụng hành hết. Nếu chẳng như thế thì tự chuốc lấy tai họa hoặc bị chết non hoặc đọa địa ngục - Người nên cẩn thận đó ”

Thầy muốn khiến cho Kim Cương tát đóa nhập vào thân tâm của đệ tử . Liên kết Kim Cương tát đóa nói rằng : “ Đây là Kim Cương Tam muội gia. Nguyện nhập vào thân tâm của người thành Trí Kim Cương vô thượng - Tụng Mật ngữ này:

“ Án - Miệt Nhật-La Phệ Xá Ác ”

om vajro ve'sa ah

Tiếp, kết Kim Cương phần nộ quyền, dùng hai độ nhẫn nguyện (hai ngón giữa) hợp cùng nhau. Tụng đại thừa Tam muội gia, Bách tự mật ngữ . Xứng xong giật mở thượng khế. Do lực công năng của mật ngữ này cho nên hay khiến cho đệ tử nhập vào Trí Kim Cương , chứng Tuệ thù thắng - “ Do Trí này mà hay được hết thấy, biết tất cả chúng sinh có bao nhiêu tâm, hay biết ba loại sự nghiệp của thế gian, hay kiên cố tâm bồ đề, hay diệt trừ tất cả khổ não, lìa tất cả sự sợ hãi.Tất cả chúng ác chẳng thể hãm hại, tất cả Như Lai cùng chung gia trì, tất cả Tất địa đều hiện trước mắt, các việc Tôn thắng an lạc chưa từng có thì chẳng cầu mà tự được. Tự tâm người nên vui mừng cho sự may mắn này .

Nay ta vì người mà lược nói các công đức thù thắng. Nơi vị của tất cả các môn giải thoát, môn thần thông, môn Tam ma địa, môn đà la ni, môn ba la mật, mười lực vô úy, các pháp bất cộng .vv.. Do pháp mà người quyết sẽ được tự nhiên thấu hiểu được nghĩa lý thâm sâu của trăm ngàn kệ kinh mà chưa từng được nghe thấy. Chẳng bao lâu, tự người sẽ chứng được trí tuệ chân thật của chư Phật hướng chỉ là các Tát Địa thấp kém khác.

Nói xong, thầy nên hỏi tiếp rằng : “Người thấy có cảnh giới nào ? ” (Dưới đây có bài Minh trừ tội, nhớ lấy)

Theo thứ tự phá tan các tội rồi, lại tưởng dùng ánh sáng của Chư Phật để tĩnh thân tâm kẻ kia. Các đấng Bất Động ở bốn phương, đấng Đại Nhật Như Lai ở phương trên đều phóng ánh sáng Thanh tịnh. Tưởng Kim Cương Hùng ở phương dưới với chữ tỏa ánh sáng phần nộ để phá tan tội chướng

Làm pháp này thì hay khiến cho kẻ kia quyết định thấy được tướng thiện do đó biết được kẻ kia đã tiêu diệt được tội chướng. Nếu kẻ kia tội rất nặng chẳng thể thấy tướng tốt thì thầy nên nói : “ Già đà chân thật ” khiến cho giác ngộ.

Hay làm thế gian Tự Tại Vương
Không đầu không đuôi không sinh diệt
Tính tướng thường trụ ngang hư không
Tất cả chúng sinh, tâm sở hữu
Kiên cố bồ đề, gọi “ Tát Đóa ”

Tâm trú Bất Động Tam ma địa
Chuyên cần quyết định, gọi “Kim Cương”
Nay ta nói lời chân thật này
Nguyện xin Thế Tôn giúp Bản nguyện
Vì lợi chúng sinh, các Tát địa
Từ bi thương xót, nguyện gia trì

Nói xong, lại kết Kim Cương nhập kệ. Tụng mật ngữ (Ah) 108 lần .
Kết Kim Cương phộc dùng độ thiên trí (2 ngón cái) vịn độ đàn tuệ (2 ngón út) Hơi co độ tiến lực (2 ngón trỏ) cùng giữ nhau. Như vậy tác pháp xong.

Nếu chẳng thấy được tướng tốt, phải nên dẫn nhập trao Tam muội gia, chẳng nên quán đỉnh. Tiếp, nên truyền thụ mật ngữ này 3 lần (samaya) { Minh Đường thêm (svà hà) liên tụng (pratica) gia thêm nhập Phật Tam muội gia minh.

“ Án . Bát-La Để Sa Miệt Nhật-La Cốc ”

om pratica vajra hoḥ -

Tụng xong khiến ném hoa, hoa dính chốn nào thì liền truyền mật ngữ của Bộ Tôn ấy sẽ mau thành tựu (Hoa rơi nơi mặt phật, mắt phật thì thành tựu Tôn Đấng. Rơi giữa thân Phật thì thành tựu tâm chân ngôn. Hoa rơi giữa thân dưới của Phật thì thành tựu sứ giả chân ngôn.)

Tiếp, niệm mật ngữ này 3 lần khiến đệ tử kết ấn tam muội gia, giải ở trên trái tim . Mật ngữ là :

“ Nguyễn Kim Cương Tát Đóa thường trú kiên cố gia trì tâm con- nguyện trao cho con tất cả tất địa ”

Kim Cương Giải Thốt chân ngôn :

“ Án Đế Sắt-Đà Miệt Nhật-La Nễ-Ly Trú Mê Bà Phộc Xả Thấp Phộc Đố Mê Ba Phộc Ngột-Ly Nại Thám Mê At Địa Sắt-Đà Tát Phộc Tát Địa Nhiếp Mê Bát-La Duệ Sa Hồng Hạ Hạ Hạ Hạ Cốc ”

om tiṣṭa vajra dṛphome bhava śakhatume bhava hrdayam me adhiṣṭa sara siddhi śsame praye ca ham ha ha ha ha hoḥ

Tiếp, tụng mật ngữ này giải được vật che mắt. Mật ngữ là (Tự ném hoa, an trên đỉnh đầu -Tát đóa nhiếp thụ người mau chóng thành tất địa)

“Án Miệt Nhật-La Tát Đất-Phộc Sa-Phộc Diêu Đế Nễ-Duệ Xước Khất-Sô, Ná Già Tra Năng Đáp-Bá Lô Ôn Già Tra Dạ Đế . Tát Phộc Ác Khất-Sô Miệt Nhật-La Xước Khất-Sô Ác Noa Đất Nạn Hệ Miệt Nhật-La Bát Giả ”

om vajra satva svayam tedye cakṣu dghaṭṇa tmaro dghaṭayati sarva sukṣu vajra cakṣu suṇḍa taràhe vajra paca.

(Kim Cương tát đóa tự gần gũi chuyên vì người mở năm loại mắt và mắt Kim cương vô thượng)

Tiếp gọi đệ tử : “ Khắp trong Đàn ấy :các bộ, sự tướng do pháp này nên được tất cả Như Lai nhiếp thọ hộ niệm. Kim Cương tát đóa thường trú trong tâm, tùy theo sự mong cầu của người cho đến thân Chấp Kim cương, không gì không đạt được - liền đó được vào trong Thể tính pháp của tất cả Như Lai ”

(Nếu trong Man đồ la này thì mọi tội nghiệp đã tích tập từ vô lượng câu chi kiếp nhờ đó mà diệt trừ hết)

Tiếp, nên dẫn kẻ đã được quán đỉnh. Chân trái đạp lên cửa hoa, chân phải đạp lên tâm hoa, vào cửa thuộc phương Thiên Đế, ngồi trên tòa hoa. Dùng các loại hương, hương bột, hương đốt, đèn sáng, phan lọng, tiếng âm nhạc diệu mà làm pháp cúng dường. nếu chẳng lo được thì tùy theo sức mà làm. Sở dĩ như thế vì người này ngồi ở chỗ phật. lại dùng các loại ca hát xưng tán khiến ân trọng, sinh tâm vui vẻ. Nói tụng là :

- _ Nhìn vào lịch sử Phật hạ sinh
Thích, Phạm, long, Thân theo thị vệ
Các hiện tượng tốt lành thắng diệu
Nguyễn người lúc này đắc được hết
- _ Phật sinh nơi Ca Tỳ la Vệ
Long vương phun nước Cam lộ tắm
Chư Thiên cúng dường điều tốt lành
Nguyễn người quán đỉnh cũng như vậy
- _ Trên tòa Kim Cương vì quân sinh
Cuối đêm trừ ma thành chính giác
Hiển các việc tốt lành đều hiếm có
Nguyễn người ngồi đây đều thành hết
- _ Sông vườn Ba la Nại trang nghiêm

Vì năm người tiên bày việc pháp
Thành Tựu Vô lượng việc tốt lành
Nguyện người lúc này đắc được hết
_ Chư Phật Đại Bi, biển phương tiện
Lợi khắp pháp giới, biển chúng sinh
Đến đời vị lai không mỗi một
Bốn Trí vô ngại người sẽ đắc

Xong rồi, còn các lời tán tụng khác thì tùy ý mà làm. Khuyên phát thẳng tâm khiến sinh mừng vui

Tiếp, nên dùng pháp quán đỉnh. Thoạt tiên, tưởng trên đỉnh đầu đệ tử có chữ **(Am)** phóng ánh lửa bùng cháy hách dịch. Lại tưởng trong tráp tim đệ tử có vành trăng, trong vành trăng có hoa sen tám cánh. Ở trên đài hoa cũng có chữ **(a)** Nếu được Kim Cương bộ thì ở trong chữ tưởng có Ngũ Cổ Kim Cương. Bộ khác có thể biết. Nếu được Đại Nhật liên tưởng “Đốt Đổ Ba” (cái tháp- stupa) Nên tưởng thân mình như tượng Tỳ Lô Giá Na giữ cho đệ tử được Bộ Bình, đều tưởng vật thể của Bộ ngay trong nước của bình như chày Kim Cương Liên (chày sen Kim cương) đều khiến kết bộ khế đã được Đặt trên đỉnh đầu tụng mật ngữ của Bản bộ bảy lần mà dùng quán đỉnh

Chân ngôn là (Kim Cương bộ quán đỉnh)

“**Án** Miệt Nhật-La Tát Đát-Phộc Tị Tiễn Giả Hồng **Án** Miệt Nhật-La Tát Đát-Năng Tị Tiễn Giả Đát-Lạt **Án** Miệt Nhật-La Bát Nạp-Ma Tị Tiễn Giả Ngột-Ly **Án** Miệt Nhật-La Yết Ma Tị Tiễn Giả Ác ”

om vajra satvà bhisimca hùm
om vajra ratnà bhisimca trah
om vajra padmà bhisimca hrìh
om vajra karmà bhisimca ah

Ở trên trán người kia tướng có chữ **la** (**la**) màu như vàng ròng. Ở trên hai mắt đều có chữ **lá** (**ra**) màu như lửa trên có ánh sáng. Ở khoảng giữa hai chân tướng đủ loại màu sắc làm tướng pháp luân có tám cựa xe trang nghiêm .

Tiếp, tụng Kim Cương tát đóa chân ngôn, gia trì. Dùng bột hương xoa lên ngực người ấy. Sở dĩ làm pháp gia trì là vì khiến cho đệ tử như Kim Cương tát đóa

Tiếp, lại kết Đại Nhật Ân, niệm bản chân ngôn, đặt Khế lên trên trái tim người ấy. Tiếp theo thứ tự là trán, cổ họng, đỉnh đầu. liền nên tưởng mào Thắng thượng bí mật của tất cả Như Lai đều để trên đầu kẻ ấy. liền kết bốn loại lạp ấn như trên, đều tùy theo pháp của từng bộ dùng cột trên trán. Nếu làm A đồ lê quán đỉnh pháp thì nên theo thứ tự như pháp trên dùng khắp năm bình, dùng bốn loại lạp lân (bờm vấy)

Tiếp, cột trên trán xong - thầy dùng tay quán (tay phải) cầm ngũ cổ bặt chiết la (chày kim cương ngũ cổ) trao vào hai tay đệ tử nên dùng đủ loại lời nói phương tiện khai dụ an ủi, rồi nói tụng rằng :

Nghi thức Phật, Kim Cương quán đỉnh
Người đã như pháp quán đỉnh xong
Bởi vì thành thể tính Như Lai
Người nên nhận đây “Kim Cương Chũ ”

Tụng bài kệ này xong, Chân ngôn là :

“ Án Miệt Nhật-La Địa Bát Đế Vi Đất-Phộc Tỉ Tiên Giả Di Đồ Sắt Đà Miệt Nhật-La Tam Ma Gia Tát-Đát-Noan ”

om vajra dhipativitvà bhiṣimcame tiṣṭa vajra samaye stvam

Lại thu lấy Kim Cương Chũ. Nếu là bậc Bảo Bộ thì bên trên Bạt Chiết La tướng có bảo châu (viên ngọc báu) Bộ khác thì phỏng theo đấy. Tụng chân ngôn trước thì nên đưa chữ Kim Cương (**vajra**) của câu ban đầu làm bảo châu. Bộ khác y theo đây

Tiếp, nơi đệ tử. trên tên của người đó (bản danh) đặt thêm chữ Kim Cương rồi y theo tên mà gọi. Nên tụng chân ngôn là :

“Án Miệt Nhật-La Tát Đất-Phộc Tỉ Tiên Giả Di . Miệt Nhật-La Năng Ma Tỉ Sái Ngật Đế Hệ Miệt Nhật-La Năng Ma ”

om vajra ratnà bhiṣicami vajra namà bhiṣekata he vajra namà.

Lại dùng hương hoa , đủ loại vật cúng mà cúng dường

Đối với kẻ được quán đỉnh, thầy nên cầm chày Kim cương nhỏ như pháp chữa mắt, chùi hai mắt mà nói rằng “ Này thiện nam tử ! bậc y vương nơi thế gian hay trừ bỏ màn che mắt . Ngày nay Chư Phật Như Lai vì người mà mở màng vô minh. Vì khiến người được Trí Tuệ Kim Cương nên mắt thấy được tướng pháp Bảo ”

Tiếp, lại cầm cái gương khiến quán chiếu làm hiển hiện các pháp tính, tướng Không Tịch . Nói già đà rằng :

Tất cả các pháp tính
Như sạch chẳng thể dắc
Chẳng thật cũng chẳng hư
Đều theo nhân duyên hiện
Cầu nên biết các pháp
Tự tính không chỗ y
Nay người, chân Phật Tử
Rộng lợi các chúng sinh

Nơi đệ tử, thầy nên sinh cung kính dùng nhân này có thể nối chủng tính của các pháp. Thầy nên trao Thương Khư và nói rằng : “ Từ nay về sau, người nên vận chuyển pháp luân của Chư Phật, nên thổi loa pháp vô thượng khiến cho âm thanh đại pháp vang khắp mọi nơi. Chẳng nên ở trong pháp này mà nghi sợ . Nơi lý thú tu hành Thanh tịnh rốt ráo của các mật ngữ . Người nên rộng vì chúng sinh mà mở bày phương tiện. Này thiện nam tử ! hãy lắng nghe ! nếu hay tu hành như vậy thì tất cả Như Lai đều nhận biết là người hay báo ân Phật . Tất cả bậc Trì Kim Cương đều hộ vệ khiến cho người an lạc ”

Tiếp, nên dẫn khởi đến trước Đại Đàn. Thuyết giảng Tam muội gia khiến cho đệ tử thấy biết. Nói rằng : “Này thiện nam tử ! người nên kiên cố giữ lấy chính pháp. Giả sử có gặp khổ não bức bách cho đến đoạn thân mệnh, đừng nên buông bỏ xa lìa việc tu tâm bồ đề. Nơi cầu pháp người, đừng nên bủn xỉn tiếc rẻ tài vật. Nơi các chúng sinh, dù một chút việc chẳng lợi ích cũng không nên làm. Đây là nghĩa của câu tối thượng để thành nơi hành động. Nay ta vì người, thuyết giảng đầy đủ rồi, người nên tùy thuận như thuyết tu hành ”

Đệ tử nên tự vui mừng chấp tay đảnh lễ

Thầy lại cầm chày ngũ cổ Kim cương trao vào lòng tay đệ tử nói rằng :“ Đây là Thể tính Chư Phật, điều mà Kim Cương Tát Đỏa cầm giữ. người nên kiên cố giữ gìn, trì cấm giới mà thọ trì ”

Đệ Tử nhận xong, thầy truyền cho mật ngữ yếu thệ quyết định khiến cho trì tụng. Mật ngữ là :

“ Án Tát Phộc Đát Tha Nghiệt Đa Tát Địa Miệt Nhật-La Tam Ma Gia Để Sất-Đà Ế Sa Đát Phộc Đà La Da Di Miệt Nhật-La Tát Đát Phộc Tứ Tứ Tứ Tứ Hồng ”

om sarva tathàgata siddha vajra samaya tiṣṭa eṣatvàm harayami vajrasatva hi hi hi hi hùm

Như vậy , tác pháp xong. Tất cả Man đồ la bí mật, tam muội gia, trí ... có được, thầy nên truyền dạy. Nếu đệ tử nơi tam muội gia có sự lười mất thì thầy nên ngăn chặn đừng cho hủy hoại

Đệ tử nên cung kính tôn trọng thầy. Đừng thấy điều thiếu sót yếu kém của thầy, ở chốn học chung đừng nên hiềm hận

Thầy nên nói rằng : “ Đối với tất cả chúng sinh, người nên thường sinh lòng từ mẫn xót thương, bảo ban dạy dỗ và đừng sinh điều chán bỏ xa lìa ” xong, nói lời kệ rằng :

Ba giới, tội rất nặng
Chẳng gì hơn yếm ly (chán nản, xa lìa)
Người ở nơi tham dục
Đừng sinh tâm yếm ly

Tiếp vì muốn cho đệ tử kiên trì vui vẻ nên lại nói kệ rằng :

Đây đẳng Tam muội gia
Chư Phật vì người nói
Cầm lấy khéo giữ gìn
Như giữ gìn thân mệnh

Đệ tử thọ nhận lời thầy dạy bảo xong, cúi đầu đảnh lễ dưới chân thầy mà thưa rằng “ Như thầy dạy bảo, con thề tu hành hồi hướng phát nguyện. Đệ tử (họ tên :....) Từ trước đến nay ở trước Đại Bi Thai Tạng Đại man đồ la nghe được chính pháp , sinh tâm tịnh tín . Cúi thỉnh Thánh Hiền, Hải hội thánh chúng, Quy Y Tam Bảo, sám trừ tội cấu, thọ tịnh giới Phật, theo hoa hữu duyên mong Thánh nhiếp thọ . Đã được quán đảnh, chức hiệu Kim Cương, tùy chỗ Hiền thánh, công đức vô biên như bụi khó đếm, đem hồi hướng hết - pháp giới chúng sinh, nguyện đều là

khổ, được vui an ổn, bỏ tà về chính, phát tâm bồ đề, hành đạo bồ đề không hề
thoái chuyển. Nơi đời vị lai, một lúc thành Phật

Kim Cương giới đại thừa hiện chứng thậm thâm bí mật di già Đại Man đồ la
Đại Bi vô ngại Đại quán đảnh giới nghi .

Tiêu trừ ba nghiệp vô minh, vọng
Hiện được vành trăng tâm Tát đóa
Quyết định chẳng lui ba mật hạnh
Tự tha viên mãn thành Tát địa

----- hết -----

02/11/1995

